TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 189/2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 06 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 69/2026/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Diễm T**, sinh năm 1994; căn cước công dân số 096194009916

Nơi cư trú: Ấp T, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm T, phường H, tỉnh Cà Mau)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lưu Thanh P**, sinh năm 1985 (văn bản ủy quyền ngày 26/4/2025).

Nơi cư trú: số G Phó C, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông **Trần Hiếu T1,** sinh năm 1996; căn cước công dân số 089096004366

Nơi cư trú: khóm H, xã A, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Tổ A, khu vực Bình Phó A, phường L, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên lạc: Trường Cao đẳng K. Số I C, phường C, Thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 33 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Nguyễn Thị Diễm T và ông Trần Hiếu T1.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất tài sản chung gồm có quyền sử dụng đất, công trình xây dựng và 02 chiếc xe máy biển số 67C1-713.47 và 69B1-602.83, tổng

giá trị tài sản theo thỏa thuận là 1.500.000.000đồng (*một tỷ năm trăm triệu đồng*).

Bà Nguyễn Thị Diễm T được nhận toàn bộ quyền sử dụng đất theo giấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 746033, số vào sổ CS14579 cấp ngày 25/12/2017 do ông Trần Sĩ T2 đứng tên; chỉnh lý biến động sang tên cho ông Trần Hiếu T1 và bà Nguyễn Thị Diễm T ngày 23/9/2019, thửa đất số 1260, tờ bản đồ số 4, diện tích 40,9m^2, loại đất ODT và được quyền sở hữu đối với 02 chiếc xe máy biển số 67C1 - 713.47 và 69B1 - 602.83.

Đương sự tự liên hệ với cơ quan có thẩm quyền thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Diễm T có trách nhiệm giao cho ông Trần Hiếu T1 số tiền 750.000.000đồng (*bảy trăm năm mươi triệu đồng*).

Thời gian và phương thức thực hiện: các bên tự thỏa thuận thực hiện sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: bà T và ông T1 mỗi người phải nộp 28.500.000đồng (*hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Chuyển tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp 17.000.000đồng (*mười bảy triệu đồng*) thành án phí. Bà T phải nộp thêm 11.500.000đồng (*mười một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Chuyển tiền tạm ứng án phí ông T1 đã nộp 1.050.000đồng (*một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) thành án phí. Ông T1 phải nộp thêm 27.450.000đồng (*hai mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV2 – Cần Thơ;
- Phòng THADSKV2- Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Nguyễn Khánh Xuân